TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2020/HS -ST
Ngày: 24-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Châu;
2. Bà Nguyễn Thị Chung.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Đức - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2020/TLST-HS ngày 01/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến D; sinh năm: 1976; tại xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: thôn PT, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Trương Thị T; bị cáo có vợ là Mai Thị V và có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 21/4/2015.

Tạm giữ, tạm giam: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Lại Thế H của công ty luật Hợp Danh H, thuộc đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Lô 186, khu đô thị Đ, đường D, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

* *Bị hại:* Anh Hoàng Văn P; sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn PT, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

** Người làm chứng:*

- Chị Lê Thị H; sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn PT, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- Bà Hoàng Thị Q; sinh năm 1961; nơi cư trú: thôn PT, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/01/2020, Nguyễn Tiến D đi từ nhà ở thôn PT, HL, HT, Thanh Hóa đến trang trại của gia đình anh Hoàng Văn P ở cùng thôn với mục đích đòi số tiền vợ chồng anh P nợ từ năm 2014. Trước khi đi, D cầm theo 01 (một) con dao bầu bọc trong tờ giấy A4 màu trắng dắt ở cạp quần. Khi đến trang trại của anh P, D hỏi anh P về số tiền vợ chồng anh P đang nợ thì anh P nói "tau chưa có, có xuống bắt gà trừ nợ thì trừ", hai bên lời qua tiếng lại và xảy ra mâu thuẫn nên D dùng tay trái túm cổ áo anh P, tay phải lấy con dao bầu dắt ở cạp quần ra cầm ngược dao, mũi dao hướng về phía D, bàn tay phải cầm cán dao đấm vào vùng mặt bên trái của anh P, rồi đấm liên tục nhiều cái vào mang tai và thái dương bên trái của anh P làm anh P bị thương, sưng nề nhiều vết. Sau đó D cất dao vào cốp xe rồi đi về nhà.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) con dao bầu dài 33 cm; cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 10.5cm, đường kính nhỏ nhất phía cán dao là 2cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 22.5cm, mũi dao nhọn, phần rộng nhất lưỡi dao là 6,5 cm.

Hậu quả anh Hoàng Văn P bị thương tích:

- Mắt bên trái xung quanh bầm tím;
- Vùng tai trái bị sưng nề, có vết rách da, chảy máu kích thước dài 0,5cm;
- Vùng sống mũi có vết sưng nề, chảy máu mũi trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 110/2020/TTPY ngày 02/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Hoàng Văn P là 12% *(mười hai phần trăm).*

Tại bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 111/2020/TTPY ngày 28/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Mắt trái xung quanh bầm tím: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tày, hoặc vật tày có cạnh, làm mắt trái xung quanh bầm tím và gây chấn thương đụng dập mi nhãn cầu. Đã được điều trị; hiện tại còn di chứng thị lực mắt phải = 10/10, mắt trái = 4/10.

- Vùng tai trái bị sưng nề, có vết rách da, chảy máu, kích thước dài 0,5 cm: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tày có cạnh, làm tổn thương rách da, cơ, mô

mềm. Đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương chức năng do chấn thương.

- Vùng sống mũi có vết sưng nề, chảy máu mũi trái: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tày, hoặc vật tày có cạnh. Đã được điều trị; hiện tại không còn vết sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương chức năng do chấn thương.

- Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về cơ chế hình thành thương tích số 442/2020/TTPY ngày 25/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Nếu dùng tay để tác động ngoại lực thì có thể tạo nên được các vết thương như đã ghi nhận tại biên bản làm việc vào hồi 15 giờ 00 ngày 09/01/2020 tại bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung cung cấp.

- Tại thời điểm giám định pháp y bổ sung về cơ chế hình thành thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 443/2020/TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 10.5cm, đường kính nhỏ nhất phía cán dao là 2 cm nếu được sử dụng để gây thương tích thì có thể là hung khí nguy hiểm.

Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố; bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa đủ cơ sở vì chưa chứng minh được cán dao có phải là hung khí nguy hiểm không; kết luận giám định số 110/2020/TTPY ngày 02/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa không phù hợp với tóm tắt bệnh án và biên bản làm việc ngày 09/01/2020. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung và triệu tập thêm giám định viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo D từ 24 đến 27 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và vật chứng thu giữ được, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/01/2020, tại trang trại nhà anh Hoàng Văn P ở thôn PT, xã HL, huyện HT, Nguyễn Tiến D đã dùng tay cầm cán dao đập vào mắt trái, mang tai trái, sống mũi của anh Hoàng Văn P, gây thương tích cho anh P với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Hành vi dùng tay cầm cán dao để gây thương tích cho anh P, tức bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm, thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Ngoài ra bị cáo là đối tượng đã một lần bị kết án, ngày 25/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần áp dụng tình tiết này để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Việc bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung và triệu tập thêm giám định viên: Thấy rằng, dựa vào lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng đủ cơ sở khẳng định, bị cáo đã sử dụng cán dao để gây thương tích cho bị hại, đường kính vết thương khu vực mắt trái cũng phù hợp với đường kính của chuôi cán dao. Kết luận giám định số 110/2020/TTPY ngày 02/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa ngoài dựa vào tóm tắt bệnh án còn dựa vào việc khám trực tiếp và các tài liệu chứng cứ khác, mức độ tổn hại sức khỏe hoàn toàn phù hợp với Bảng 1, chương 10, mục XV thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Vì vậy yêu cầu trả hồ sơ và triệu tập thêm giám định viên là không cần thiết và không có căn cứ.

[3]. Về bồi thường: Anh Hoàng Văn P yêu cầu bị cáo phải bồi thường **177.997.000** đồng gồm các khoản chi phí sau:

- Chi phí tại bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung gồm: tiền tạm ứng vào viện 500.000 đồng + tiền xe 550.000 đồng + tiền thuốc 170.000 đồng = 1.220.000 đồng.

- Chi phí tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa gồm: tiền tạm ứng vào viện 500.000 đồng + thanh toán ra viện 822.045 đồng = 1.322.045 đồng.

- Tiền mất thu nhập 11 ngày x 300.000đ/ngày = 3.300.000 đồng.

- Tiền công người chăm sóc 11 ngày x 300.000đ/ngày = 3.300.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe của bị hại và người chăm sóc = 4.500.000 đồng.

- Tiền taxi đi về cho người chăm sóc 20 lần x 300.000đ/lần = 6.000.000 đồng.

- Tiền thuốc sau khi ra viện = 8.595.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần = 149.760.000 đồng.

Bị cáo gây thương tích cho anh P nên phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh P. Xét các khoản yêu cầu bồi thường của anh P, thấy rằng:

Sau khi thương tích, anh Hoàng Văn P phải sơ cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 04/01/2020 đến ngày 15/01/2020 thì xuất viện. Anh P xuất trình 01 biên lai thu với số tiền 500.000 đồng (BL130), đây là biên lai thu tiền tạm ứng viện phí nên không được chấp nhận, chỉ chấp nhận hóa đơn bán hàng đề ngày 04/01/2020 của Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung với số tiền là 500.000 đồng (BL129). Đối với đơn thuốc số tiền 170.000 đồng (BL128), do không đề ngày tháng năm, không có chữ ký của y bác sỹ nên không được chấp nhận.

Đối với chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, anh P xuất trình cho Tòa án một hóa đơn bán hàng với số tiền 822.405 đồng (BL126), hóa đơn này hợp lệ, là khoản thanh toán chi phí khám chữa bệnh nên được chấp nhận.

Ngoài ra, ngày 19/11/2020 anh Hoàng Văn P còn xuất trình cho Tòa án 05 hóa đơn bán lẻ, các hóa đơn này đều không ghi đơn vị bán, ngày bán được ghi sau khi đã xuất viện và không phù hợp với loại thuốc bệnh án chỉ định nên không được chấp nhận.

Bị hại có thời gian điều trị 11 ngày và cần người chăm sóc trong thời gian điều trị, mức yêu cầu của anh P cũng phù hợp với mức công trung bình ở địa phương nên được chấp nhận toàn bộ.

Bị hại bị thương tích 12%, có quá trình điều trị 11 ngày nên cần thiết phải bồi thường một khoản tiền để phục hồi sức khỏe, mức anh P yêu cầu là phù hợp nên được chấp nhận. Riêng khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần, mức bị hại đề nghị bồi thường là quá cao so với tổn thất mà bị hại phải gánh chịu, chỉ chấp nhận khoản này bằng 15 tháng lương cơ sở là phù hợp.

Đối với tiền xe đi lại, bị hại không xuất trình được các tài liệu chứng cứ, tuy nhiên việc bị hại bị thương tích phải thuê xe đi sơ cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung và đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa là thực tế. Tuy nhiên, chỉ chấp nhận 01 lần thuê xe đi sơ cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung và thuê xe đi, về Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Tính theo giá thuê taxi trung bình ở địa phương đi bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung là 100.000 đồng và hai chiều đi về Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa mỗi lần 500.000 đồng là phù hợp.

[4]. *Về vật chứng*: 01 (một) con dao mà bị cáo D sử dụng làm công cụ phạm tội, xét không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 24 *(hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về bồi thường: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, Điều 590, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Hoàng Văn P tổng số tiền là **35.872.405** đồng, gồm các khoản:

- Chi phí sơ cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung là 500.000 đồng;
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa là 822.405 đồng;
- Tiền mất thu nhập 11 ngày x 300.000đ/ngày = 3.300.000 đồng;
- Tiền công người chăm sóc 11 ngày x 300.000đ/ngày = 3.300.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 4.500.000 đồng;
- Tiền thuê xe đi sơ cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung và thuê xe đi, về Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa là 1.100.000 đồng;
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 22.350.000 đồng.

Kể từ khi anh P có đơn yêu cầu thi hành án phần bồi thường thiệt hại, nếu chưa thi hành án, bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền và thời gian chưa thi hành án. Khoản tiền lãi chậm thi hành án được tính bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bầu dài 33 cm; cán dao bằng gỗ. Đặc điểm của con dao như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 14/11/2020.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.793.600đ (*Một triệu bảy trăm chín ba nghìn sáu trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trịnh Thanh Hương